



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence - Freedom - Happiness

**DANH MỤC CHỨNG KHOÁN CƠ  
CẤU ĐỂ HOÁN ĐỔI LẤY MỘT LÔ  
CHỨNG CHỈ ETF**

**BASKET OF COMPONENT  
SECURITIES AND CASH  
TO EXCHANGE FOR ONE LOT OF ETF**

Kính gửi: Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam, Sở giao dịch Chứng khoán TP.HCM, Thành viên lập quỹ, Nhà đầu tư  
To: Vietnam Securities Depository, HoChiMinh Stock Exchange, Authorized Participant, Investors

- Tên CTQLQ/Fund Management company: CTCP QLQ đầu tư Việt Nam/VietFund Management
  - Tên Ngân hàng giám sát/Supervisory Bank: Ngân hàng Standard Chartered/Standard Chartered Bank
  - Tên quỹ ETF/ETF name: Quỹ ETF VFMVN30/VFMVN30 ETF
  - Mã chứng khoán/Securities symbol: E1VFN30
  - Địa chỉ trụ sở chính/Main office address: Unit 1701-04 Melinh Point Tower, 02 Ngo Duc Ke, District 1, HCMC
  - Điện thoại/Tel: +84-8 3 8251488 Fax: +84-8 38251489
  - Ngày giao dịch hoán đổi/Exchange date: 12/02/2020
  - Đơn vị tính lô ETF/Unit: 1 lô ETF tương đương 100 000 chứng chỉ quỹ ETF/1 lot of ETF = 100 000 ETF shares
- Chúng tôi thông báo Danh mục chứng khoán cơ cấu để hoán đổi như sau/ We announce the creation basket as follow:

STT Order	Mã chứng khoán Securities Symbol	Số lượng Volume	Tỷ lệ % trong danh mục Weighting
1	BID	360	1.29%
2	BVH	150	0.66%
3	CTD	80	0.29%
4	CTG	760	1.28%
5	EIB	1,000	1.19%
6	FPT	1,230	4.73%
7	GAS	220	1.38%
8	HDB	1,530	2.90%
9	HPG	3,760	6.43%
10	MBB	3,160	4.66%
11	MSN	1,060	3.86%
12	MWG	650	5.17%
13	NVL	750	2.82%
14	PLX	240	0.90%
15	PNJ	410	2.53%
16	POW	1,060	0.76%
17	REE	390	0.96%
18	ROS	580	0.39%
19	SAB	160	2.53%
20	SBT	600	0.74%
21	SSI	690	0.89%
22	STB	4,090	2.93%
23	TCB	5,160	8.08%
24	VCB	670	4.22%

25	VHM	850	4.90%
26	VIC	1,040	8.01%
27	VJC	590	5.81%
28	VNM	1,250	9.97%
29	VPB	3,870	5.84%
30	VRE	940	2.02%

- Chênh lệch giữa DMCKCC và lô chứng chỉ quỹ ETF hoán đổi/Spread between a basket and 1 lot of ETF in value

+ Giá trị danh mục chứng khoán cơ cấu/basket value: (VND) 1,396,950,700

- Giá trị lô chứng chỉ quỹ ETF/Value per lot of ETF: (VND) 1,423,335,879

- Giá trị chênh lệch/Spread in value: (VND) 26,385,179

- Phương án xử lý đối với giá trị chênh lệch/Plan to reduce the spread:

+ Đối với nhà đầu tư mua chứng chỉ quỹ ETF/With creation order: Nộp tiền bằng giá trị chênh lệch/Transfer cash component

+ Đối với nhà đầu tư bán chứng chỉ quỹ ETF/With redemption order: Nhận tiền bằng giá trị chênh lệch trừ đi thuế, phí mua lại

Receive cash component after subtracting tax and redemption fee

**Các trường hợp CKCC được thay bằng tiền/In case, stock can be replaced by cash**

Mã chứng khoán	Tiền thay thế tương ứng 1 cổ phiếu (VND)	Đối tượng áp dụng	Lý do
Securities symbol	Cash amount is replaced for 1 share (VND)	Applied investors	State the reason

**Đại diện Công bố thông tin**

*Authorised Representative to disclose information*



**Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ đầu tư Việt Nam**

**Trần Thanh Tân**

**Tổng Giám đốc**